

Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày: 26 - 3 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HƯNG TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Chung.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Chính.

Bà Dương Thị Vui.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Quang H – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng tham gia phiên tòa:
Ông Hà Viết Chính – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công kB vụ án hình sự thụ lý số 05/2021/TLST- HS ngày 29 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn H - Sinh năm 1972 tại tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Xóm x, xã M, huyện N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/10; giới tính: Nam; con ông Hoàng Văn N, sinh năm 1937 và bà Trịnh Thị C, sinh năm 1943, cả B hiện đang làm ruộng tại Xóm x, xã M, huyện N; gia đình có 04 anh em, H là con thứ B; có vợ là Hoàng Thị Hiền, sinh năm 1972, hiện đang làm ruộng tại Xóm x, xã M, huyện N; có 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 2001.

Tiền sự: Không.

Tiền án: + Ngày 30 tháng 11 năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xử phạt 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Ngày 10 tháng 9 năm 2013, bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26 tháng 12 năm 2019.

Bị cáo Hoàng Văn H bị bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ ngày 21 tháng 12 năm 2020 cho đến nay; có mặt.

2. Trịnh Thế S - Sinh năm 1971 tại tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Xóm x, xã M, huyện N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/10; giới tính: Nam; con ông Trịnh Văn T, sinh năm 1941, đã chết năm 2016 và bà Tống Thị L, sinh năm 1942, hiện sinh sống tại Xóm x, xã M, huyện N; gia đình có 04 anh chị em, S là con thứ ba; có vợ là Vũ Thị N, sinh năm 1975, hiện đang lao động tự do tại Xóm x, xã M, huyện N, Nam Định; có 02 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2002. Tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân: + Năm 2012, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

+ Ngày 17 tháng 6 năm 2015, bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản.”

+ Năm 2017, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Bị cáo Trịnh Thế S bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 21 tháng 12 năm 2020 cho đến nay; có mặt.

* Người làm chứng:

1. Anh Phạm Văn B, sinh năm 1993; địa chỉ: Xóm xx, xã Ti, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

2. Ông Dương Văn N, sinh năm 1955; địa chỉ: Xóm x, xã M, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ 05 phút, ngày 21 tháng 12 năm 2020, Phạm Văn B đến nhà Trịnh Thế S hỏi mua 200.000 đồng heroin về để sử dụng, S đồng ý, nhận của B 200.000 đồng và đi đến nhà Hoàng Văn H (gần nhà S) để mua heroin của H về bán cho B. Khoảng 13 giờ 10 phút cùng ngày, S đến gặp H hỏi mua 180.000 đồng heroin, H đồng ý và đưa cho S 01 gói heroin có vỏ là giấy màu vàng. Sau khi mua được heroin của H, S mang về nhà bán cho Phạm Văn B. Khi B nhận gói heroin và đưa thêm cho S 50.000 đồng thì bị Công an huyện Nghĩa Hưng bắt quả tang. Thu giữ trong lòng bàn tay trái của Phạm Văn B 01 gói nhỏ, vỏ là giấy màu vàng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (Được niêm phong ký hiệu M), Phạm Văn B khai nhận đó là gói heroine B vừa mua của S với giá 250.000 đồng. Thu giữ của S

250.000 đồng là tiền S vừa bán 01 gói heroine cho B mà có; thu giữ trong túi áo khoác bên trái của S đang mặc 01 gói nhỏ, vỏ là giấy màu vàng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (Được niêm phong ký hiệu M1). (*Bút lục: 5 - 6, 20 - 21, 48 - 59, 107 - 109*). Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trịnh Thế S: không thu giữ đồ vật, tài liệu gì. (*Bút lục: 11 - 12*).

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hoàng Văn H, thu giữ trong túi áo khoác bên trái H đang mặc 02 gói nhỏ vỏ là giấy màu vàng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng và thu giữ trên mặt bàn uống nước nhà ở của H 01 gói nhỏ vỏ là giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (03 gói nhỏ trên được niêm phong ký hiệu K), Hoàng Văn H khai nhận đó 03 gói heroine, H cất giấu để bán kiếm lời. Thu giữ của Hoàng Văn H số tiền 180.000 đồng là tiền vừa bán 01 gói heroine cho Trịnh Thế S mà có. (*Bút lục: 71 - 72*). Khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Văn H: không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số 1346/GĐKTHS ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 03 phong bì thư được niêm phong ký hiệu M, M1, K gửi đến giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu M: 0,024gam; khối lượng mẫu M1: 0,027 gam; tổng khối lượng mẫu K: 0,211 gam. (*Bút lục: 17*).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng, Hoàng Văn H và Trịnh Thế S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Hoàng Văn H khai nhận thêm về nguồn gốc số heroin mà H có là do sáng ngày 21 tháng 12 năm 2020, H đi xe buýt đến khu vực ngã tư khu công nghiệp Hòa Xá, thành phố Nam Định, H mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể mang về để bán kiếm lời. (*Bút lục: 48 - 59, 92 - 103*).

Bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 29/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2 Điều 251; truy tố bị cáo Trịnh Thế S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như tội danh và điều luật đã nêu. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Hoàng Văn H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Trịnh Thế S từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; đề nghị không áp dụng hình

phạt bổ sung đối với các bị cáo; Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 1346/GĐKTHS ngày 23 tháng 12 năm 2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 430.000 đồng; đề nghị áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc để tuyên án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo.

Tại phiên toà hôm nay qua xét hỏi và tranh luận các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo H, S nói lời sau cùng: thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về định tội: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố các bị cáo ra trước phiên toà hôm nay. Như vậy đã đủ cơ sở xác định:

Về hành vi phạm tội của Hoàng Văn H: Bị cáo đã có hành vi bán trái phép 0,024 gam heroin cho Trịnh Thế S với giá 180.000 đồng và tàng trữ trái phép 0,211 gam heroin để bán kiếm lời. Năm 2013, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích và được xác định là đã tái phạm nên lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung tăng nặng hình phạt theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi của Trịnh Thế S: Bị cáo đã có hành vi bán 0,024 gam heroin cho Phạm Văn B với giá 250.000 đồng thì bị bắt quả tang. Bị cáo còn có hành vi tàng trữ

trái phép 0,027 gam heroin để bán kiếm lời. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố các bị cáo theo như điều luật đã nêu là có căn cứ, phù hợp theo quy định của pháp luật.

Hành vi đó của các bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hoá của dân tộc. Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng cố ý thực hiện. Vì vậy việc đưa các bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì thấy: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo Hoàng Văn H, Trịnh Thế S không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Trong giai đoạn điều tra, xét xử bị cáo Hoàng Văn H, Trịnh Thế S đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận nên các bị cáo H, S được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tập trung cải tạo đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với phong 01 phong bì niêm phong số 1346/GĐKTHS ngày 23 tháng 12 năm 2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định, cần tịch thu tiêu huỷ; Số tiền 430.000 đồng là tiền mua bán ma túy của H và S, cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[6] Đối với Phạm Văn B là người nghiện ma túy, đi mua ma túy để sử dụng, số lượng ma túy nhỏ và chưa bị xử lý hành chính và chưa bị kết án về các tội phạm ma túy, nên Công an huyện Nghĩa Hưng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Hoàng Văn H ở khu vực ngã tư khu công nghiệp Hòa Xá, thành phố Nam Định và người đàn ông bán ma túy cho Trịnh Thế S ở khu vực chân cầu Đò Quan, thành phố Nam Định hiện chưa xác định được tên,

tuổi, địa chỉ cụ thể, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng tiếp tục điều tra làm rõ, đề nghị xử lý sau.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng là phù hợp.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Căn cứ điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2020.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Trịnh Thế S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

- Xử phạt bị cáo Trịnh Thế S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2020.

3. Xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 1346/GĐKTHS ngày 23 tháng 12 năm 2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 430.000 đồng.

Vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nghĩa Hưng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng lập ngày 03/02/2021.

4. Án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn H, Trịnh Thế S mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Hoàng Văn H, Trịnh Thế S có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người pH thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Công an huyện;
- VKSND huyện Nghĩa Hưng;
- Trại tạm giam;
- UBND xã M;
- Chi cục THADS;
- Thi hành án Hình sự;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Phạm Văn Chung

